

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận và công bố xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2019-2020

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
Căn cứ Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 1760/QĐ-TTg ngày 10/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 325/QĐ-UBND ngày 23/02/2017 của UBND tỉnh Ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 507/QĐ-UBND ngày 12/3/2018 của UBND tỉnh Ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2018-2020;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Điều phối Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh tại Tờ trình số 150/TTr-VPĐP ngày 19/7/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận và công bố xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, giai đoạn 2019-2020.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2016-2020; Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Chánh Văn phòng Điều phối Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã; Chủ tịch UBND các xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

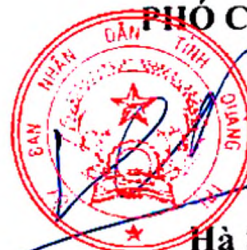
Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- UBND TỈNH QUẢNG TRỊ;
- Lưu: VT, NN.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN

KT.CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Hà Sỹ Đồng

QUY ĐỊNH

Điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận và công bố xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, giai đoạn 2019-2020
(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~1907~~ ¹⁹⁰⁷ QĐ-UBND ngày ~~26~~ tháng ~~7~~ năm 2019 của UBND tỉnh Quảng Trị)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định này quy định điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận và công bố xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2019-2020.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Các xã, huyện, thị xã trên địa bàn tỉnh thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới

b) Các cơ quan nhà nước, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan trong quá trình xét công nhận, công bố xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện

Việc xét, công nhận, công bố xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu phải đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ, minh bạch, đúng điều kiện, trình tự, thủ tục và phải có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Điều kiện công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu

Xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu phải đảm bảo các điều kiện:

a) Đạt chuẩn 19 tiêu chí nông thôn mới theo quy định tại Quyết định số 325/QĐ-UBND ngày 23/02/2017 của UBND tỉnh Quảng Trị

b) Đạt chuẩn 12 tiêu chí nông thôn mới kiểu mẫu theo quy định tại Quyết định số 507/QĐ-UBND ngày 12/3/2018 của UBND tỉnh Quảng Trị

c) Không có nợ đọng xây dựng cơ bản trong xây dựng nông thôn mới

Chương II

TRÌNH TỰ, THỦ TỤC, HỒ SƠ XÉT, CÔNG NHẬN VÀ CÔNG BỐ XÃ ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI KIỂU MẪU

Điều 4. Công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu

Trình tự, thủ tục công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, gồm các bước:

1. UBND xã tổ chức tự đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chí đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, đề nghị UBND cấp huyện tổ chức thẩm tra

2. UBND cấp huyện tổ chức thẩm tra, đề nghị UBND tỉnh xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu

3. Hội đồng thẩm định tỉnh tổ chức họp xét công nhận, Chủ tịch UBND tỉnh quyết định công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu

Điều 5. Tổ chức tự đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu

1. Tổ chức tự đánh giá:

UBND xã tổ chức đoàn đánh giá (gồm các thành viên là đại diện Ban Chỉ đạo xã, Ban Quản lý xã, các Ban Phát triển thôn), để đánh giá cụ thể thực tế mức độ đạt từng tiêu chí.

2. Tổ chức lấy ý kiến:

a) UBND xã gửi báo cáo kết quả thực hiện các tiêu chí của xã để lấy ý kiến tham gia của Mặt trận Tổ quốc xã và các tổ chức chính trị xã hội của xã

b) Báo cáo kết quả thực hiện các tiêu chí của xã được thông báo, công bố công khai tại trụ sở UBND xã, nhà văn hóa các thôn, bản (sau đây gọi chung là thôn) và trên hệ thống truyền thanh của xã để lấy ý kiến tham gia của nhân dân

c) UBND xã bổ sung hoàn thiện báo cáo kết quả thực hiện các tiêu chí của xã sau khi nhận được ý kiến tham gia của Mặt trận Tổ quốc xã, các tổ chức chính trị xã hội của xã và nhân dân trên địa bàn xã

3. Hoàn thiện hồ sơ:

a) UBND xã tổ chức họp thảo luận (gồm các thành viên Ban Chỉ đạo xã, Ban Quản lý xã, các Ban Phát triển thôn), bỏ phiếu đề nghị xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu; khi kết quả ý kiến nhất trí của các đại biểu tại cuộc họp đạt từ 90% trở lên, UBND xã hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu trình UBND cấp huyện;

b) UBND xã nộp 01 bộ Hồ sơ đề nghị xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu trực tiếp hoặc theo đường bưu điện để UBND huyện tổ chức thẩm tra; Hồ sơ gồm:

- Tờ trình của UBND xã về việc đề nghị thẩm tra xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu (bản chính, theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Quy định này);

- Báo cáo kết quả xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn xã (bản chính, theo Mẫu số 03 ban hành kèm theo Quy định này);

- Báo cáo tổng hợp ý kiến tham gia của các tổ chức chính trị xã hội của xã và nhân dân trong xã về kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới kiểu mẫu của xã (bản chính, theo Mẫu số 04 ban hành kèm theo Quy định này);

- Biên bản cuộc họp đề nghị xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới (bản chính, theo Mẫu số 05 ban hành kèm theo Quy định này).

c) Đơn vị tiếp nhận hồ sơ: Văn phòng Điều phối nông thôn mới huyện, Tổ giúp việc nông thôn mới thị xã

Điều 6. Tổ chức thẩm tra, đề nghị xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu

1. Tổ chức thẩm tra:

UBND cấp huyện thành lập Đoàn thẩm tra (gồm đại diện lãnh đạo Văn phòng Điều phối nông thôn mới cấp huyện và các thành viên là đại diện lãnh đạo các cơ quan chuyên môn cấp huyện được giao phụ trách các tiêu chí) để thẩm tra, đánh giá cụ thể thực tế mức độ đạt từng tiêu chí của các xã; Văn phòng Điều phối nông thôn mới cấp huyện xây dựng báo cáo kết quả thẩm tra hồ sơ và mức độ đạt chuẩn đối với từng xã, báo cáo UBND cấp huyện.

2. Tổ chức lấy ý kiến:

a) UBND cấp huyện công bố danh sách các xã đủ điều kiện đề nghị xét, công nhận đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu trên các phương tiện phát thanh, trang thông tin điện tử của huyện để lấy ý kiến nhân dân trên địa bàn huyện

b) UBND cấp huyện gửi báo cáo kết quả thẩm tra hồ sơ và mức độ đạt chuẩn của từng xã để lấy ý kiến và tiếp thu ý kiến tham gia của các tổ chức chính trị xã hội cấp huyện, UBND các xã trên địa bàn huyện và hoàn thiện báo cáo kết quả thẩm tra hồ sơ, mức độ đạt từng tiêu chí đối với các xã đủ điều kiện đề nghị xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới

c) Mặt trận Tổ quốc cấp huyện chủ trì, phối hợp Mặt trận Tổ quốc xã và các tổ chức chính trị xã hội của xã tiến hành lấy ý kiến về sự hài lòng của người dân trên địa bàn xã đối với việc đề nghị công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu (theo Hướng dẫn số 87/HD-MTTQ-BTT ngày 25/02/2019 của UBMTTQ Việt Nam tỉnh)

3. Hoàn thiện hồ sơ:

a) UBND cấp huyện tổ chức họp (gồm thành viên Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia cấp huyện và đại diện lãnh đạo các xã trên địa bàn huyện) thảo luận, bỏ phiếu đề nghị xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu của từng xã đủ điều kiện; khi kết quả ý kiến nhất trí của các đại biểu tại cuộc họp đạt từ 90% trở lên và kết quả lấy ý kiến sự hài lòng của người dân đạt tỷ lệ theo quy định. UBND huyện hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, trình UBND cấp tỉnh

b) Ủy ban nhân dân cấp huyện nộp 01 bộ Hồ sơ đề nghị xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu trực tiếp hoặc theo đường bưu điện để Hội đồng thẩm định tỉnh tổ chức đánh giá; Hồ sơ gồm:

- Tờ trình của UBND cấp huyện đề nghị thẩm định, xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu (bản chính, theo Mẫu số 02 ban hành kèm theo Quy định này);

- Báo cáo về việc thẩm tra hồ sơ đề nghị xét, công nhận đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu đối với từng xã (bản chính, kèm theo biểu chi tiết thẩm tra mức độ đạt từng tiêu chí nông thôn mới của từng xã theo Mẫu số 07 ban hành kèm theo Quy định này);

- Báo cáo tổng hợp ý kiến của các cơ quan, tổ chức và nhân dân trên địa bàn huyện tham gia vào kết quả thẩm tra hồ sơ đề nghị xét, công nhận đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu đối với từng xã (bản chính, theo Mẫu số 08 ban hành kèm theo Quy định này);

- Biên bản cuộc họp (gồm các thành viên Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia cấp huyện) đề nghị xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu (bản chính, theo Mẫu số 06 ban hành kèm theo Quy định này);

- Báo cáo của Mặt trận Tổ quốc cấp huyện về kết quả lấy ý kiến sự hài lòng của người dân trên địa bàn xã đối với việc công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu (bản chính);

(Kèm theo hồ sơ UBND xã nộp đề thẩm tra được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 5 Quy định này).

c) Đơn vị tiếp nhận hồ sơ: Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh

Điều 7. Tổ chức thẩm định, công nhận, công bố xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu

1. Tổ chức thẩm định thực tế:

Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh tổ chức Đoàn thẩm định thực tế mức độ đạt chuẩn nông thôn mới (gồm các thành viên phụ trách tiêu chí kiểu mẫu; các thành viên phụ trách tiêu chí khác nếu cần thiết) để thẩm định thực tế tại các xã đề nghị xét, công nhận nông thôn mới kiểu mẫu; Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh xây dựng báo cáo kết quả thẩm định thực tế mức độ đạt tiêu chí nông thôn mới kiểu mẫu đối với từng xã, báo cáo UBND tỉnh tổ chức họp xét, công nhận.

2. Tổ chức xét, công nhận:

a) Hội đồng thẩm định xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới tỉnh tổ chức họp, thảo luận, bỏ phiếu xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu đối với từng xã (cuộc họp chỉ được tiến hành khi có từ 70% trở lên số thành viên Hội đồng có mặt); khi kết quả ý kiến nhất trí của các thành viên Hội đồng thẩm định dự họp đạt từ 90% trở lên, Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định

b) Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh

3. Công bố:

Thời hạn tổ chức công bố xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu không quá 60 ngày kể từ ngày quyết định công nhận. Việc tổ chức công bố xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu do UBND cấp huyện thực hiện đảm bảo trang trọng, tiết kiệm, tránh phô trương, hình thức.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Khen thưởng và kinh phí thực hiện

1. Việc xem xét, quyết định khen thưởng xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu theo quy định tại Quyết định số 47/2016/QĐ-UBND ngày 08/12/2016 của UBND tỉnh ban hành Quy chế công tác thi đua khen thưởng trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2016-2020.

2. Kinh phí thực hiện thẩm định thực tế, tổ chức họp xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu (bao gồm: họp, kiểm tra, đánh giá thực địa, khảo sát lấy ý kiến về sự hài lòng của người dân,...) được trích từ kinh phí hoạt động của Ban chỉ đạo, Văn phòng Điều phối nông thôn mới cấp tỉnh.

Điều 9. Trách nhiệm thi hành

1. Trách nhiệm của Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh:

Tiếp nhận hồ sơ và chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hoàn thiện thủ tục thẩm định, trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

2. Trách nhiệm của các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh:

- Các Sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao phụ trách tiêu chí nông thôn mới, nông thôn mới kiểu mẫu, phối hợp với Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh thẩm định kết quả xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu của các xã, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu;

- Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh chủ trì, phối hợp với Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh trình UBND tỉnh xem xét, khen thưởng các cá nhân, đơn vị, địa phương có thành tích tiêu biểu trong xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu.

3. Trách nhiệm của UBND các huyện, thị xã:

Thực hiện công tác thẩm tra ở cấp huyện đảm bảo thực chất, đúng quy định, gửi Hội đồng thẩm định tỉnh đánh giá, trình UBND tỉnh quyết định công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu; tổ chức công bố xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu theo quy định.

Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu có vấn đề phát sinh hoặc khó khăn, vướng mắc; các đơn vị, địa phương kiến nghị với Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh đề nghị cứu, đề xuất UBND tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung phù hợp tình hình thực tế.

AK

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hà Sỹ Đồng



Phụ lục
MẪU HỒ SƠ XÉT CÔNG NHẬN XÃ ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI KIỂU MẪU
(Kèm theo Quy định số: 1907/QĐ-UBND ngày 26 tháng 7 năm 2019
của UBND tỉnh Quảng Trị)

Mẫu số 01

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/TT-UBND

..... ngày tháng năm 20....

TỜ TRÌNH

**Về việc thăm tra, đề nghị xét, công nhận xã
đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu năm**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện

Căn cứ (các văn bản chỉ đạo có liên quan của Trung ương);

Căn cứ (các văn bản chỉ đạo có liên quan của tỉnh);

Căn cứ Báo cáo số/BC-UBND ngày .../.../20..... của UBND xã
về kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn xã

Căn cứ Biên bản cuộc họp ngày/...../20..... của UBND xã đề
nghị xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu

UBND xã kính trình UBND huyện thăm tra, đề nghị
xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu năm

Hồ sơ kèm theo Tờ trình, gồm có:

1. Báo cáo kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới kiểu mẫu
trên địa bàn xã (bản chính, kèm theo biểu chi tiết kết quả thực hiện các tiêu chí).

2. Báo cáo tổng hợp ý kiến tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội
của xã và nhân dân trong xã về kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới kiểu mẫu của xã
(bản chính).

3. Biên bản cuộc họp đề nghị xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới
kiểu mẫu (bản chính).

4. Báo cáo tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản trong xây dựng nông thôn mới trên địa
bàn xã (bản chính);

Kính đề nghị UBND huyện xem xét, thẩm tra./.

Nơi nhận:

- Như trên

-

- Lưu VT

TM.UBND XÃ
CHỦ TỊCH

Mẫu số 02

ỦY BAN NHÂN DÂN

.....

Số:/TTtr-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..... ngày tháng năm 20.....

TỜ TRÌNH

**VỀ VIỆC THẨM ĐỊNH, XÉT, CÔNG NHẬN XÃ
ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI KIỂU MẪU NĂM**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị

Căn cứ (các văn bản chỉ đạo có liên quan của Trung ương);

Căn cứ (các văn bản chỉ đạo có liên quan của tỉnh);

Căn cứ Báo cáo số/BC-UBND ngày/...../20..... của UBND huyện/thị xã về thăm tra hồ sơ và kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới kiểu mẫu cho xã

Căn cứ Biên bản cuộc họp ngày/...../20.... của UBND huyện/thị xã đề nghị xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu,

UBND huyện/thị xã kính trình UBND tỉnh thẩm định, xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu năm

Hồ sơ kèm theo Tờ trình, gồm có:

1. Báo cáo thăm tra hồ sơ và kết quả đạt từng tiêu chí nông thôn mới đối với xã (bản chính, kèm theo biểu chi tiết thăm tra mức độ đạt từng tiêu chí nông thôn mới của xã);

2. Báo cáo tổng hợp ý kiến của các cơ quan, tổ chức và nhân dân trên địa bàn huyện/thị xã tham gia vào kết quả thăm tra mức độ đạt từng tiêu chí nông thôn mới của xã (bản chính);

3. Biên bản cuộc họp đề nghị xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu (bản chính).

4. Báo cáo của Mặt trận Tổ quốc cấp huyện về kết quả lấy ý kiến về sự hài lòng của người dân trên địa bàn xã đối với việc công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu

(Kèm theo hồ sơ của UBND xã trình UBND cấp huyện thẩm tra)

Kính đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, thẩm định./.

Nơi nhận:

- Như trên
- VPDP N1M tỉnh,
- Lưu VT

**TM.UBND
CHỦ TỊCH**

Mẫu số 03

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-UBND

....., ngày tháng năm

BÁO CÁO

Kết quả xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu năm
của xã, huyện

I. Đặc điểm tình hình chung

1. Điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội
2. Thuận lợi
3. Khó khăn

II. Kết quả chỉ đạo thực hiện xây dựng nông thôn mới

1. Công tác chỉ đạo, Điều hành

2. Công tác truyền thông, đào tạo, tập huấn

a) Công tác truyền thông.

b) Công tác đào tạo, tập huấn.

3. Công tác chỉ đạo phát triển sản xuất, ngành nghề, nâng cao thu nhập cho người dân

a) Công tác phát triển sản xuất nông nghiệp.

b) Công tác phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, ngành nghề nông thôn.

c) Kết quả nâng cao thu nhập, giảm nghèo cho người dân.

4. Kết quả huy động nguồn lực xây dựng nông thôn mới

Tổng kinh phí đã thực hiện (giai đoạn...): triệu đồng, trong đó:

- Ngân sách Trung ương triệu đồng, chiếm%;

- Ngân sách tỉnh triệu đồng, chiếm%;

- Ngân sách huyện triệu đồng, chiếm%;

- Ngân sách xã triệu đồng, chiếm%;

- Vốn vay tín dụng triệu đồng, chiếm%;

- Doanh nghiệp triệu đồng, chiếm %;

- Nhân dân đóng góp (ngày công, hiến đất,..) quy đổi: triệu đồng, chiếm %.

- Nguồn vốn khác..... triệu đồng, chiếm %.

III. Kết quả thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới

Tổng số tiêu chí xã tổ chức tự đánh giá đạt chuẩn nông thôn mới theo quy định là/
..... (tổng số) tiêu chí, đạt %, cụ thể

1. Tiêu chí số về

a) Kết quả thực hiện tiêu chí:

- Tình hình tổ chức triển khai thực hiện:

- Các nội dung đã thực hiện:

- Khối lượng thực hiện:

- Kinh phí đã thực hiện (nếu có): triệu đồng.

b) Tự đánh giá: Mức độ đạt tiêu chí (trên cơ sở kết quả thực hiện so với yêu cầu của tiêu chí).

2. Tiêu chí số về

a) Kết quả thực hiện tiêu chí:

- Tình hình tổ chức triển khai thực hiện:
- Các nội dung đã thực hiện:
- Khối lượng thực hiện:
- Kinh phí đã thực hiện (nếu có): triệu đồng.

b) Tự đánh giá: Mức độ đạt tiêu chí (trên cơ sở kết quả thực hiện so với yêu cầu của tiêu chí).

n. Tiêu chí số về

IV. Kết quả thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu

Tổng số tiêu chí xã tổ chức tự đánh giá đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu theo quy định là/ (tổng số) tiêu chí, đạt %, cụ thể

1. Tiêu chí số về

a) Kết quả thực hiện tiêu chí:

- Tình hình tổ chức triển khai thực hiện:
- Các nội dung đã thực hiện:
- Khối lượng thực hiện:
- Kinh phí đã thực hiện (nếu có): triệu đồng.

b) Tự đánh giá: Mức độ đạt tiêu chí (trên cơ sở kết quả thực hiện so với yêu cầu của tiêu chí).

2. Tiêu chí số về

a) Kết quả thực hiện tiêu chí:

- Tình hình tổ chức triển khai thực hiện:
- Các nội dung đã thực hiện:
- Khối lượng thực hiện:
- Kinh phí đã thực hiện (nếu có): triệu đồng.

b) Tự đánh giá: Mức độ đạt tiêu chí (trên cơ sở kết quả thực hiện so với yêu cầu của tiêu chí).

n. Tiêu chí số về

V. Tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản trong xây dựng nông thôn mới

VI. Đánh giá chung

1. Những mặt đã làm được
2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân
3. Bài học kinh nghiệm

Nơi nhận:

- Như trên.

-

-

- Lưu VI.

**TM.UBND XÃ
CHỦ TỊCH**

Mẫu số 04

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-UBND

..... ngày tháng năm

BÁO CÁO

**Tổng hợp ý kiến tham gia vào kết quả thực hiện các tiêu chí
nông thôn mới kiểu mẫu năm của xã, huyện**

I. Quá trình UBND xã tổ chức lấy ý kiến tham gia

-
-

II. Ý kiến tham gia vào kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn xã

1. Ý kiến tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội của xã

- Hình thức tham gia ý kiến:

- Ý kiến tham gia:

.....

- Đề xuất, kiến nghị (nếu có):

.....

2. Ý kiến tham gia của các tổ chức khác trên địa bàn xã (các tổ chức xã hội, doanh nghiệp, hợp tác xã,)

- Hình thức tham gia ý kiến:

- Ý kiến tham gia:

- Đề xuất, kiến nghị (nếu có):

3. Ý kiến tham gia của nhân dân trên địa bàn xã

- Ý kiến tham gia:

- Đề xuất, kiến nghị (nếu có):

IV. Kết quả tiếp thu ý kiến tham gia, giải trình của UBND xã

-

-

Nơi nhận:

.....

.....

- Lưu VT,

TM.UBND XÃ
CHỦ TỊCH

..... ngày tháng năm

BIÊN BẢN

**Họp đề nghị xét, công nhận xã
đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu năm**

Căn cứ (các văn bản chỉ đạo có liên quan của Trung ương);

Căn cứ (các văn bản chỉ đạo có liên quan của tỉnh);

Căn cứ Báo cáo số ngày/...../..... của UBND xã về kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn xã và Báo cáo ngày/...../..... của UBND xã tổng hợp ý kiến tham gia của các tổ chức, đoàn thể xã và nhân dân trong xã về kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới kiểu mẫu của xã.

Hôm nay, vào hồi giờ phút ngày/...../..... tại UBND xã (huyện) tổ chức họp đề nghị xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, cụ thể như sau:

I. THÀNH PHẦN THAM GIA CUỘC HỌP, GỒM CÓ:

- Ông (bà): - Chức vụ, đơn vị công tác - Chủ trì cuộc họp:

-

- Ông (bà): - Chức vụ, đơn vị công tác - Thư ký cuộc họp.

II. NỘI DUNG CUỘC HỌP

1. UBND xã báo cáo kết quả tự đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới kiểu mẫu của xã; báo cáo kết quả tổng hợp tham gia ý kiến của các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân trong xã về kết quả xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu của xã.

2. Ý kiến phát biểu thảo luận của các thành viên tham dự cuộc họp về kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn xã.

-

3. Kết quả bỏ phiếu: số thành viên tham dự cuộc họp nhất trí đề nghị xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới năm là/tổng số thành viên tham dự cuộc họp, đạt%.

Biên bản kết thúc hồi giờ phút ngày/...../....., đã thông qua cho các thành viên tham dự cuộc họp cùng nghe và nhất trí%.

Biên bản này được lập thành bản có giá trị pháp lý như nhau: UBND xã lưu bản; để làm hồ sơ đề nghị xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới gửi UBND huyện bản./.

THƯ KÝ CUỘC HỌP
(Ký, ghi rõ họ tên)

CHỦ TRÌ CUỘC HỌP
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Mẫu số 06

ỦY BAN NHÂN DÂN

.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..... ngày tháng năm

BIÊN BẢN

Họp đề nghị xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu năm ...

Căn cứ (các văn bản chỉ đạo có liên quan của Trung ương);

Căn cứ (các văn bản chỉ đạo có liên quan của tỉnh);

Căn cứ Báo cáo số ngày .../.../..... của UBND huyện về
thăm tra hồ sơ và kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới kiểu mẫu cho xã
năm và Báo cáo ngày .../.../..... của UBND huyện tổng hợp ý
kiến tham gia về kết quả thăm tra các tiêu chí nông thôn mới kiểu mẫu năm cho xã
.....

Hôm nay, vào hồi giờ phút ngày/...../..... tại
UBND huyện (tỉnh) tổ chức họp đề nghị xét, công nhận xã đạt chuẩn
nông thôn mới kiểu mẫu, cụ thể như sau:

I. THÀNH PHẦN THAM GIA CUỘC HỌP, GỒM CÓ:

- Ông (bà): - Chức vụ, đơn vị công tác - Chủ trì cuộc họp;

-

- Ông (bà): - Chức vụ, đơn vị công tác - Thư ký cuộc họp.

II. NỘI DUNG CUỘC HỌP

1. UBND huyện trình bày Báo cáo thăm tra hồ sơ và kết quả thực hiện các tiêu chí
nông thôn mới kiểu mẫu của xã: Báo cáo tổng hợp ý kiến tham gia về kết quả thăm
tra các tiêu chí nông thôn mới kiểu mẫu năm của xã

2. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện trình bày Báo cáo về kết quả lấy ý kiến về sự hài
lòng của người dân trên địa bàn xã đối với việc công nhận xã đạt chuẩn nông thôn
mới kiểu mẫu.

3. Ý kiến phát biểu thảo luận của các thành viên tham dự cuộc họp về đề nghị xét,
công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới.

4. Kết quả bỏ phiếu: số thành viên tham dự cuộc họp nhất trí đề nghị xét, công nhận xã
..... đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu năm là /tổng số thành viên
tham dự cuộc họp, đạt%.

Biên bản kết thúc hồi giờ phút ngày/...../....., đã thông qua
cho các thành viên tham dự cuộc họp cùng nghe và nhất trí%.

Biên bản này được lập thành bản có giá trị pháp lý như nhau: UBND huyện
lưu bản; để làm hồ sơ đề nghị xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu gửi
UBND tỉnh bản./.

THƯ KÝ CUỘC HỌP

(Ký, ghi rõ họ tên)

CHỦ TRÌ CUỘC HỌP

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Mẫu số 07

ỦY BAN NHÂN DÂN

.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-UBND

....., ngày tháng năm 20....

BÁO CÁO

**Về việc thăm tra hồ sơ đề nghị xét, công nhận đạt chuẩn
nông thôn mới kiểu mẫu cho xã năm**

Căn cứ (các văn bản chỉ đạo có liên quan của Trung ương);

Căn cứ (các văn bản chỉ đạo có liên quan của tỉnh);

Căn cứ đề nghị của UBND xã tại Tờ trình số/TTr-UBND ngày// về việc thăm tra, xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới năm

Căn cứ kết quả thăm tra, đánh giá cụ thể thực tế mức độ đạt từng tiêu chí nông thôn mới trên địa bàn xã, UBND huyện báo cáo kết quả thăm tra hồ sơ và thực hiện các tiêu chí nông thôn mới cho xã năm cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ THĂM TRA

Thời gian thăm tra (từ ngày// đến ngày//):

1. Về hồ sơ

2. Về kết quả thực hiện các tiêu chí xã nông thôn mới

2.1. Tiêu chí số về

a) Kết quả thực hiện tiêu chí:

- Tình hình tổ chức triển khai thực hiện:
- Các nội dung đã thực hiện:
- Khối lượng thực hiện:
- Kinh phí đã thực hiện (nếu có): triệu đồng.

b) Đánh giá: Mức độ đạt tiêu chí (trên cơ sở kết quả thăm tra so với yêu cầu của tiêu chí).

2.2 Tiêu chí số về

a) Kết quả thực hiện tiêu chí:

- Tình hình tổ chức triển khai thực hiện:
- Các nội dung đã thực hiện:
- Khối lượng thực hiện:
- Kinh phí đã thực hiện (nếu có): triệu đồng.

b) Đánh giá: Mức độ đạt tiêu chí (trên cơ sở kết quả thăm tra so với yêu cầu của tiêu chí).

n. Tiêu chí số về

.....

3. Về kết quả thực hiện các tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu

3.1. Tiêu chí số về

a) Kết quả thực hiện tiêu chí:

- Tình hình tổ chức triển khai thực hiện:
- Các nội dung đã thực hiện:
- Khối lượng thực hiện:
- Kinh phí đã thực hiện (nếu có): triệu đồng.

b) Đánh giá: Mức độ đạt tiêu chí (trên cơ sở kết quả thẩm tra so với yêu cầu của tiêu chí).

n. Tiêu chí số về

4. Về tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản trong xây dựng nông thôn mới

-

II. KẾT LUẬN

1. Về hồ sơ

2. Về kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới

- Tổng số tiêu chí nông thôn mới của xã đã được UBND huyện thẩm tra đạt chuẩn nông thôn mới tính đến thời điểm thẩm tra là:/19 tiêu chí, đạt%.

-

3. Về kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới kiểu mẫu

- Tổng số tiêu chí nông thôn mới của xã đã được UBND huyện thẩm tra đạt chuẩn nông thôn mới tính đến thời điểm thẩm tra là:/19 tiêu chí, đạt%.

-

4. Về tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản trong xây dựng nông thôn mới

-

III. KIẾN NGHỊ

.....

Nơi nhận:

-
-
-
- Lưu VT.

TM.UBND

CHỦ TỊCH

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Mẫu số 08

ỦY BAN NHÂN DÂN

.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-UBND

....., ngày tháng năm

BÁO CÁO

Tổng hợp ý kiến tham gia vào kết quả thẩm tra hồ sơ đề nghị xét, công nhận đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu năm cho xã, huyện

I. Tóm tắt quá trình UBND huyện tổ chức lấy ý kiến tham gia

-
-

II. Ý kiến tham gia vào kết quả thẩm tra các tiêu chí nông thôn mới kiểu mẫu cho xã

1. Ý kiến tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn huyện

- Hình thức tham gia ý kiến:
- Ý kiến tham gia:
- Đề xuất, kiến nghị (nếu có):

2. Ý kiến tham gia của UBND các xã trên địa bàn huyện

- Hình thức tham gia ý kiến:
- Ý kiến tham gia:
- Đề xuất, kiến nghị (nếu có):

3. Ý kiến tham gia của nhân dân trên địa bàn huyện (nếu có)

- Hình thức tham gia ý kiến:
- Ý kiến tham gia:
- Đề xuất, kiến nghị (nếu có):

III. Kết quả tiếp thu ý kiến tham gia, giải trình của UBND huyện

-
-

Nơi nhận:

- Lưu: V1

TM.UBND

CHỦ TỊCH

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên)